

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HSST
Ngày: 28/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Th Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Dương Văn Đến – Hội Cựu chiến binh thị trấn Châu Thành
- Ông Đinh Duy Thiện – Phó Bí thư Huyện đoàn huyện Châu Thành

Thư ký phiên tòa: Châu Thị Phượng Liên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021. Đối với các bị cáo:

Nguyễn Lâm Huyền T, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2003; Nơi cư trú: ấp Kỳ La, xã Hòa Thận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lâm Văn Trung, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt; Anh chị em ruột: có 01 người, sinh năm 2009; Chồng: chưa có; Con ruột: có 03 người, lớn nhất sinh ngày 10/5/2017, nhỏ nhất sinh ngày 31/12/2018.

- Tiền sự: Không có

- Tiền án: Do khi Nguyễn Lâm Huyền T phạm tội và bị Tòa án xét xử chưa đủ 18 tuổi và vụ án Thộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không tính án tích.

Nhân thân:

Nguyễn Lâm Huyền T đã 02 lần bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”. Cụ thể như sau:

+ Ngày 19/9/2019, Nguyễn Lâm Huyền T bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử

thách là 01 năm 06 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 10/12/2020, Nguyễn Lâm Huyền T bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt đối với Bản án của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, 09 tháng tù. Tổng thời hạn mà Nguyễn Lâm Huyền T phải chấp hành là 01 năm 09 tháng tù.

- Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú 24/9/2020 đến nay, tại xã Hòa Thận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh (có mặt tại phiên tòa)

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Nguyễn Thị Minh Nguyệt, sinh năm 1969 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Kỳ La, xã Hòa Thận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Người bào chữa cho bị cáo: Là bà Nguyễn Thị Hồng Tiêng, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (có mặt)

* *Người bị hại:* Nguyễn Thị Mộng Th, sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Phước Lý Nhì, xã Quới Thiện, huyện Vũng Liêm, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 22/09/2020, Nguyễn Thị Minh Nguyệt ngụ ấp Kỳ La, xã Hòa Thận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh chở con gái tên Nguyễn Lâm Huyền T, sinh ngày 10/01/2003 từ nhà mình đến khu vực cầu Bàng Đa Thộc xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh để đến nhà người quen chơi. Tuy nhiên, khi đến cầu Bàng Đa, T kêu Nguyệt đi vào nhà người quen trước còn T ở lại cầu, một lúc sau T đi nhờ xe của một người đàn ông đi trên đường đến nhà thờ Phước Hảo Thộc ấp Hòa Hảo, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh chơi. Khi đến nhà thờ, lúc này khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T thấy nhiều người đang làm lễ tại lễ đường của nhà thờ nên T nảy sinh ý định xem ai để tài sản sơ hở trộm cắp tài sản. T đi vào khu vực bên trong nhà thờ và phát hiện phòng của chị Nguyễn Thị Mộng Th ngụ ấp Phước Lý Nhì, xã Quới Thiện, huyện Vũng Liêm, tỉnh Trà Vinh là tu sĩ của nhà thờ, không có người trông coi, cửa phòng khóa bằng ổ khóa nên T dùng cây kéo để ở cửa sổ, cạy ổ khóa, mở cửa đột nhập vào phòng. T phát hiện tiền để trong quyển tập học sinh, trong cuốn lịch công giáo để trên bàn gỗ và tiền trong bọc nylon treo ở cạnh bàn nên T lấy

tiền bỏ vào trong áo khoác. Sau đó, T phát hiện cửa tủ nhôm có ổ khóa chìa khóa nên T mở cửa tủ nhôm tìm tài sản thì phát hiện bóp da màu đen ở ngăn tủ thứ hai và trong hộp màu hồng ở ngăn tủ dưới cùng có tiền nên T lấy tiền bỏ vào trong áo khoác rồi đi ra đến cửa phòng thì bị chị Th phát hiện, truy hô và trình báo Công an xã Phước Hảo. Qua kiểm tra, số tiền trên người của T là 81.604.000 đồng và 04 tờ ngoại tệ USD, mệnh giá 100 USD/tờ có số sê ri lần lượt là: HC64724121A, HG07849175C, DB33997656A và LD11472128B. T thừa nhận tất cả số tiền trên, T vừa lấy trộm trong phòng của chị Th và bị bắt.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành kết luận: 04 tờ ngoại tệ USD, mệnh giá 100 USD/ tờ có số sê ri lần lượt là: HC64724121A, HG07849175C, DB33997656A và LD11472128B với tổng số tiền là 9.224.000 đồng.

Về vật chứng: Ngay sau khi sự việc xảy ra, Công an xã Phước Hảo trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đến khám nghiệm hiện trường và Th giữ 01 ổ khóa, loại khóa số, phần thân ổ khóa có màu vàng nâu, chốt khóa có màu trắng, được làm bằng kim loại, mặt trước và mặt sau ổ khóa có dòng chữ “YETI ITALY TYPE” và dãy số khóa lệch nhau, đầu gài của chốt khóa không dính vào chốt gài (lệch khỏi vị trí khóa); 01 cây kéo làm bằng kim loại và nhựa dài 0,22 mét, hai lưỡi kéo làm bằng kim loại màu trắng, dài 0,11 mét có in hình không rõ và chữ tượng hình, mũi kéo hơi cong, cán kéo dài 0,11 mét có dạng hình Oval, được làm bằng kim loại và ống nhựa màu đỏ bọc bên ngoài.

Riêng đối với số tiền sau khi Th giữ, kiểm tra, định giá, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Mộng Th.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Nguyễn Lâm Huyền T. Về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tại phiên tòa: Vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Lâm Huyền T. Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 56, 90, 91, 38, 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù giam. Tổng hợp hình phạt từ 3 năm 3 tháng đến 3 năm 9 tháng tù giam. Ngoài ra vị Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết, vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

Người bị hại: Có đơn xin xét xử vắng mặt và khai đã nhận lại đủ tài sản mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì. Nhưng về hình phạt đề nghị hội đồng xét xử theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận có thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Mộng Th.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét các tình tiết bị cáo phạm tội chưa đủ 18 tuổi, phạm tội trong thời gian mang thai, ông ngoại là người có công cách mạng nên áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung để tạo điều kiện cho bị cáo nuôi con.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo cho rằng hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng thể hiện là đúng và đã ăn năn hối cải nên xin được hưởng mức án nhẹ nhất để có điều kiện lo cho gia đình và nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thừa nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Th. Ngoài ra còn được chứng minh phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản Th giữ tang vật, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Lâm Huyền T “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bởi vì tài sản hợp pháp của công dân là quyền bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm tài sản của người khác mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật. Bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần và hai lần xét xử bị cáo về hành vi trộm cắp nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm sửa đổi kiếm tiền một cách chính đáng để nuôi bản thân mà chây lười lao động lại thích hưởng thụ nên bị cáo tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của người bị hại mà còn ảnh hưởng đến trật tự xã hội địa phương nơi bị cáo gây án, làm cho quần chúng nhân dân không an tâm lao động sản xuất, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh, đấu tranh phòng chống tội phạm cũng như bài trừ các tệ nạn xã hội. Vì thế, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ để giảm một phần so với mức án luật định như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông ngoại tên Nguyễn Đào Bảnh tham gia cách mạng được tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng Hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; Phạm tội trong thời gian mang thai nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm n, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự

[5] Tình tiết tăng nặng: Không có

[6] Về nhân thân: Hội Đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân không tốt đã hai lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng không sửa đổi mà tiếp tục phạm tội. Do được hưởng những tình tiết giảm nhẹ như nhận định phần [4] nên xem xét giảm nhẹ một phần so với mức án luật định.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Công an đã trả lại số tiền bị mất trộm cho bị hại. Phía bị hại đã nhận lại đủ và không có ý kiến hay khiếu nại gì. Còn lại 01 ổ khóa, loại khóa số và 01 cây kéo làm bằng kim loại hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đang giữ trả lại cho bị hại

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Quan điểm của vị đại diện viện kiểm sát phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên chấp nhận

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 173; Điểm n, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, 56, 90, 91, 101 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lâm Huyền T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: bị cáo 02 năm tù giam.

Tổng hợp hình phạt bản án số 51/2020/HS-ST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 3 năm 9 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án

Về vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Mộng Th 01 ổ khóa, loại khóa số, phần thân ổ khóa có màu vàng nâu, chốt khóa có màu trắng, được làm bằng kim loại, mặt trước và mặt sau ổ khóa có dòng chữ “YETI ITALY TYPE” và dãy số khóa lệch nhau, đầu gài của chốt khóa không dính vào chốt gài (lệch khỏi vị trí khóa); 01 cây kéo làm bằng kim loại và nhựa dài 0,22 mét, hai lưỡi kéo làm bằng kim loại màu trắng, dài 0,11 mét có in hình không rõ và chữ tượng hình, mũi kéo hơi cong, cán kéo dài 0,11 mét có dạng hình Oval, được làm bằng kim loại và ống nhựa màu đỏ bọc bên ngoài (Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2021)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng

“Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng bị hại có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- UBND xã Hòa Thận
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Th Hằng

